

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày 06/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lý Văn Thái;

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Nết và bà Hoàng Thị Minh Tâm;

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Quang Lương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2024/HSST-QĐ, ngày 29/8/2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H - tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/01/1990, tại huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn 6, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn V và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Bùi Hồng V và 02 con; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt quả tang và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Bùi Hồng V – Sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn 6, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Ngân hàng Thương mại cổ phần S (S); địa chỉ trụ sở: 266 - 268 Nam K, phường V, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: anh Đỗ Minh T, sinh năm 1992 - Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Cẩm Phả, Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Quảng Ninh; địa chỉ: tổ 1, khu N, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Hoàng Văn Th. Có mặt.

2. Chị Lê Thị H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 10 phút ngày 10/02/2024, tại khu vực Cảng tàu quốc tế Ao Tiên, thuộc thôn 6, xã Hạ Long, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Công an huyện Vân Đồn phát hiện, bắt quả tang Hoàng Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm: thu giữ trong túi áo véc H đang mặc 01 túi nilon kích thước (06 x 10,5)cm chứa chất bột màu trắng và 01 cân tiểu ly. Tại gầm ghế phụ xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 14A-444.79 của H 01 túi lưới đen, bên trong có 01 túi nilon kích thước (06 x 10,5)cm chứa 07 viên nén (02 viên màu trắng, 05 viên màu xám), 01 túi nilon kích thước (05 x 08)cm chứa 33 viên nén (08 viên màu trắng, 25 viên màu xám), đều không rõ hình dạng, kích thước, lô gô in trên mặt mỗi viên nén, 02 gói nilon màu cam kích thước (06 x 06)cm có chữ “CHALI”, bên trong đều chứa chất bột màu vàng, 13 vỏ túi nilon kích thước (05 x 08)cm. Ngoài ra thu giữ của H 01 xe ô tô BKS 14A-444.79, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone không gắn SIM và số tiền 37.872.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 255/KL-KTHS, ngày 16/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận:

+ Chất bột màu trắng (ký hiệu M1) trong 01 túi nilon kích thước (06 x 10,5)cm thu giữ của Hoàng Văn H là ma túy; Loại Ketamine; Khối lượng 21,098 gam .

+ 02 viên nén màu trắng (ký hiệu M2); 05 viên nén màu xám (ký hiệu M3) trong 01 túi nilon kích thước (06 x 10,5)cm; 08 viên màu trắng (ký hiệu M4), 25 viên màu xám (ký hiệu M5) trong 01 túi nilon kích thước (05 x 08)cm thu giữ của Hoàng Văn H đều là ma túy; Loại: MDMA; Khối lượng M2: 0,618 gam; M3: 1,951 gam; M4: 2,516 gam và M5: 10,018 gam.

+ Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine, Nimetazepam trong chất bột màu vàng (ký hiệu M6, M7) trong 01 gói nilon màu cam kích thước (06 x 06)cm có chữ “CHALI” thu giữ của Hoàng Văn H; Khối lượng M6: 0,563 gam; M7: 0,558 gam.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn H khai nhận: khoảng 16 giờ ngày 07/02/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy trong dịp tết Nguyên Đán, bị cáo liên lạc qua ứng dụng mạng xã hội Telegram với một người đàn ông có biệt danh là “Cò” (không rõ lai lịch, địa chỉ) để hỏi mua ma túy. Bị cáo thống nhất mua của Cò 20 gam ma túy “Ketamine” với giá 10.000.000 đồng, 40 viên ma túy “thuốc lắc” giá 8.000.000 đồng và 02 gói ma túy “nước vui” giá 4.000.000 đồng, Cò sẽ gửi ma túy cho H thông qua xe taxi và bị cáo trả tiền cho người lái taxi. Đến khoảng 14 giờ ngày 08/02/2024, có một người đàn ông gọi điện thoại cho bị cáo và nói là taxi của Cò đến giao hàng, thì bị cáo hẹn nhận hàng ở khu vực Bến Do, thuộc thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 18 giờ cùng ngày bị cáo một mình điều

khiến xe ô tô BKS 14A-444.79 đến khu vực Bến Do, rồi xuống xe đi sang ngồi ở hàng ghế sau của xe ô tô taxi (không rõ loại xe, biển số xe) thì thấy một người đàn ông ngồi ở ghế lái (không rõ lai lịch, địa chỉ) và có 01 túi nilon màu đen để ở ghế sau của xe. Người đàn ông trên nói với bị cáo “túi đồ đây” nên bị cáo đã mở túi nilon màu đen ra xem thì thấy có 01 túi nilon chứa ma túy Ketamine, 01 túi lưới màu đen bên trong có 01 túi nilon chứa 40 viên ma túy thuốc lắc và 02 gói ma túy nước vui. Bị cáo mở túi nilon chứa ma túy Ketamine ra ngửi và dùng 01 chiếc cân tiểu ly mà bị cáo mang theo từ trước để kiểm tra ma túy, rồi đưa 22.000.000 đồng cho người đàn ông trên. Sau đó, bị cáo mang túi ma túy về nhà và chia 33 viên ma túy thuốc lắc sang 01 túi nilon khác, 07 viên ma túy thuốc lắc còn lại vẫn để trong túi nilon ban đầu, rồi cất giấu số ma túy thuốc lắc cùng 02 gói ma túy nước vui ở dưới gầm ghế phụ xe ô tô BKS 14-444.79, còn túi ma túy Ketamine bị cáo để trong túi áo đang mặc. Đến khoảng 23 giờ 45 phút ngày 09/02/2024, bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 14A-444.79 chở chị Bùi Hồng V (vợ bị cáo) và 02 con của bị cáo đến xem pháo hoa ở khu vực Cảng tàu Quốc tế Ao Tiên, thì bị Công an huyện Vân Đồn phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra bị cáo còn khai: bị cáo biết Cò thông qua một người đàn ông tên Long (không rõ lai lịch, địa chỉ) khi bị cáo làm phụ xe tuyến Quảng Ninh – Hà Nội, nhưng bị cáo chưa bao giờ gặp Cò. Xe ô tô BKS 14A-444.79 là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, hiện đang thế chấp để vay tiền trả góp tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn, Thương Tín; số tiền 37.872.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo do phụ giúp bố mẹ kinh doanh tại quán “Cô Hải” mà có.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP S anh Đỗ Minh T trình bày: Ngày 21/01/2020, anh Hoàng Văn H và chị Bùi Hồng V; địa chỉ thường trú tại: thôn 6, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh có ký kết hợp đồng tín dụng số LD2002000464 và hợp đồng thế chấp tài sản số LD2002000464/HĐTC với Phòng giao dịch Cẩm Phả - Ngân hàng Thương mại Cổ phần S (S) – Chi nhánh Quảng Ninh với nội dung Ngân hàng Sacombank cho anh Hoàng Văn H và chị Bùi Hồng V vay số tiền 1.200.000.000 đồng bằng việc thế chấp tài sản là 01 xe ô tô con nhãn hiệu MERCEDES-BENZ BKS: 14A-444.79 với thời hạn vay 72 tháng (kể từ tháng 02/2020 đến tháng 01/2026). Tính đến thời điểm hiện tại, anh H và chị V đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Sacombank. Hiện nay chiếc xe ô tô trên đang bị tạm giữ để giải quyết trong vụ án Hoàng Văn H bị khởi tố, truy tố và xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, để đảm bảo quyền lợi của Ngân hàng Sacombank đối với tài sản thế chấp nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử bàn giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng Sacombank để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật hoặc trả lại xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES-BENZ BKS 14A-444.79 cho chị Bùi Hồng V quản lý để thực hiện nghĩa vụ đối với Ngân hàng.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Hồng V trình bày: khoảng 23 giờ 45 phút ngày 09/02/2024, chị và hai con đang ở nhà bố mẹ đẻ tại khu 4, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn thì anh Hoàng Văn H là chồng chị điều khiển xe ô tô con nhãn hiệu MERCEDES-BENZ BKS: 14A-444.79 đến đón chị và hai con đi xem pháo hoa tại cảng tàu Quốc tế Ao Tiên. Khi đến nơi thì anh H đỗ xe trong cảng Ao Tiên rồi chị, anh H và các con xuống xe đứng xem pháo

hoa, lúc này rất đông người đứng xem. Một lúc sau vừa hết pháo hoa thì chị không thấy anh H đâu, nên chị đi xung quanh tìm thì có người quen nói với chị anh H bị Công an bắt, nên chị gọi taxi đưa hai con về nhà. Việc anh H cất giấu ma túy trong người và trên xe chị không biết; chiếc xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES-BENZ BKS: 14A-444.79 là tài sản chung của chị và anh H mua từ năm 2020, chiếc xe này từ đầu năm 2020 chị và anh H đã thế chấp tại Phòng giao dịch Cẩm Phả - Ngân hàng Thương mại Cổ phần S (S) – Chi nhánh Quảng Ninh để vay 1.200.000.000 đồng. Hiện nay chiếc xe ô tô trên vẫn là tài sản thế chấp đối với Ngân hàng Sacombank. Chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES-BENZ BKS: 14A-444.79 cho chị quản lý, sử dụng và thực hiện nghĩa vụ đối với ngân hàng. Việc xe ô tô bị tạm giữ chị không yêu cầu bị cáo H phải có trách nhiệm bồi thường gì.

Tại phiên tòa người chứng kiến anh Hoàng Văn Th và chị Lê Thị H trình bày: vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 10/02/2024 tại khu đô thị Ao Tiên anh chị được cơ quan Công an mời chứng kiến việc lập biên bản bắt người phạm tội quá tang đối với Hoàng Văn H, sinh năm 1990; trú tại: thôn 6, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh nghi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Công an thu giữ 01 túi nilon trong suốt chứa chất bột màu trắng và 01 cân tiểu ly bên trong túi áo của Hoàng Văn H đang mặc; thu giữ 01 túi nilon màu đen trong xe ô tô Mercedes E200, gắn biển kiểm soát 14A-444.79 của Hoàng Văn H, bên trong túi nilon màu đen có 01 túi nilon bên trong chứa 07 viên nén nghi là ma túy; 01 túi nilon trong suốt chứa 33 viên nén nghi là ma túy; 02 gói màu cam đều có chữ “CHALI” nghi chứa ma túy bên trong; 13 túi nilon trong suốt khác không chứa gì. Tại đây Hoàng Văn H khai chất bột màu trắng trong túi nilon là ma túy Ketamine, 40 viên nén là ma túy thuốc lắc và 02 gói màu cam có chữ CHALI đều chứa ma túy dạng bột do H mua về sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 548/CT-VKSVD ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh truy tố Hoàng Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy 21,04 gam chất ma túy Ketamine, 13,53 gam chất ma túy MDMA, 0,93 gam chất ma túy Methamphetamine và Nemetazepam, vỏ bao gói trong 02 phong bì niêm phong số 255/KL-KTHS (số 01 và 02) hoàn lại sau giám định; 13 vỏ túi nilon; 01 túi lưới; 01 cân tiểu ly.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone không gắn SIM thu giữ của bị cáo.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị xe ô tô BKS 14A-444.79 và trả lại cho chị Bùi Hồng V 1/2 giá trị xe ô tô BKS 14A-444.79.

+ Trả lại cho bị cáo số tiền 37.872.000đ (Ba mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng) nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không đồng ý với mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, vì mức hình phạt quá cao so với hành vi phạm tội của bị cáo, không đồng ý với đề nghị xử lý vật chứng đối với chiếc xe ô tô BKS 14A-444.79 tịch thu sung ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị xe ô tô và trả lại cho chị Bùi Hồng V 1/2 giá trị xe ô tô. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức hình phạt thấp tương xứng với tình chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo; đề nghị trả lại chiếc xe ô tô BKS 14A-444.79 cho chị Bùi Hồng V quản lý, sử dụng và thực hiện nghĩa vụ về tài sản thế chấp đối với Ngân hàng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Hồng V không đồng ý với đề nghị xử lý vật chứng đối với chiếc xe ô tô BKS 14A-444.79 tịch thu sung ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị xe ô tô và trả lại cho chị 1/2 giá trị xe ô tô, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe ô tô BKS 14A-444.79 cho chị quản lý, sử dụng và thực hiện nghĩa vụ về tài sản thế chấp đối với Ngân hàng.

Đại diện Viện kiểm sát đưa ra lập luận và giữ nguyên qua điểm như bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh, điều kiện của bị cáo trả lại xe ô tô BKS 14A-444.79 cho vợ bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Đồn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Hồng V, lời khai của người chứng kiến anh Hoàng Văn Th và chị Lê Thị H; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, bản ảnh vật chứng, Biên bản kiểm

tra điện thoại của Công an huyện Vân Đồn; Kết luận giám định số 255/KL-KTHS ngày 16/02/2024, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và Cáo trạng số 548/CT-VKSVD ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 00 giờ 10 phút ngày 10/02/2024, tại khu vực Cảng tàu Quốc tế Ao Tiên, thuộc thôn 6, xã Hạ Long, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Công an huyện Vân Đồn phát hiện, bắt quả tang Hoàng Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 21,098 (hai mươi một phẩy không chín tám) gam chất ma túy, loại Ketamine; 15,103 (mười lăm phẩy một không ba) gam chất ma túy, loại MDMA; 1,121 (một phẩy một hai một) gam chất ma túy, loại Methamphetamine và Nimetazepam, mục đích để sử dụng, thì bị Công an huyện Vân Đồn bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo Hoàng Văn H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng thiếu tu dưỡng rèn luyện bản thân, bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, đã cố ý đi mua ma túy về để sử dụng nhằm đáp ứng cho nhu cầu của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn vi phạm Luật Phòng, chống ma túy; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đúng với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố, nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt quả tang ngày 10/02/2024, bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của người công dân đối với thôn, với xã, là người lao động chính trong gia đình, vợ không có công ăn việc làm, các con còn nhỏ, bản thân nhận thức pháp luật còn hạn chế. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có công với nước, ông nội bị cáo có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, ông nội bị cáo tuổi cao và thường xuyên ốm đau, bệnh tật, từ năm 2019 đến trước khi bị bắt bị cáo là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng ông bà nội, mọi sinh hoạt hằng ngày đều do bị cáo gánh vác, chu cấp. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ sự nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo, để đảm

bảo đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng các hình phạt bổ sung nêu trên. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo phạm tội không vì mục đích vụ lợi, làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, không giữ chức vụ gì, điều kiện kinh tế khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung nêu trên đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

+ 21,04 (hai mươi một phẩy không bốn) gam chất ma túy Ketamine, 13,53 (mười ba phẩy năm ba) gam chất ma túy MDMA, 0,93 (không phẩy chín ba) gam chất ma túy Methamphetamine và Nemetazepam, vỏ bao gói trong 02 phong bì niêm phong số 255/KL-KTHS (số 01 và 02) ngày 16/02/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại sau giám định. Xét thấy đây là ma túy là các chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 (một) cân tiêu ly màu xanh; 13 (mười ba) túi nilon có kích thước (5 x 8) cm và 01 (một) túi lưới màu đen thu giữ của bị cáo. Không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 (một) chiếc điện thoại bàn phím bấm nhãn hiệu NOKIA, lắp 02 sim số 0987.133.333 và 0973.589.561 bị cáo khai bị rơi mất lúc đi xem pháo hoa tại Cảng tàu Quốc tế Ao Tiên, không thu giữ được, nên không đề cập xử lý.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màn hình cảm ứng thu giữ của bị cáo. Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo, bị cáo sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với đối tượng Cò để mua ma túy mang về sử dụng, cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

+ 37.872.000đ (Ba mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng) tiền Việt Nam đồng thu giữ của bị cáo là tiền do bị cáo lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cần trả lại cho bị cáo.

+ 01 (một) xe ô tô Mercedes E200 màu trắng, biển kiểm soát 14A-444.79 là tài sản chung của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Hồng V, sử dụng phục vụ đi lại cho gia đình và phục vụ công việc kinh doanh. Bị cáo cất giấu ma túy trên xe chị V không biết, chiếc xe này hiện bị cáo và chị V đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP S (S), tại phiên tòa bị cáo, chị V đề nghị trả lại cho chị Bùi Hồng V quản lý, sử dụng và thực hiện nghĩa vụ tài sản thế chấp đối với Ngân hàng Sacombank; đại diện ngân hàng Sacombank đề nghị bàn giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng Sacombank để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật hoặc trả lại xe ô tô nhãn hiệu BKS 14A-444.79 cho chị Bùi Hồng V quản lý để thực hiện nghĩa vụ đối với Ngân hàng. Chiếc xe này chỉ là nơi bị cáo để ma túy mục đích sử dụng cá nhân chứ không phải là công cụ, phương tiện đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị

sung ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị xe ô tô BKS 14A-444.79 và trả lại cho chị Bùi Hồng V 1/2 giá trị xe ô tô BKS 14A-444.79 là không có cơ sở. Hội đồng xét thấy không tịch thu sung ngân sách Nhà nước mà trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Hồng V theo đề nghị của bị cáo, chị V và đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Sacombank.

[7] Về trách nhiệm dân sự: chị Bùi Hồng V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về thời gian xe ô tô biển kiểm soát 14A-444.79 bị tạm giữ, nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên Cò, bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo; người tên Long, bị cáo khai là người giới thiệu Cò cho bị cáo và người đàn ông lái taxi bị cáo khai là người chuyển ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo, ngày 10/02/2024, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy 21,04 (hai mươi một phẩy không bốn) gam chất ma túy Ketamine, 13,53 (mười ba phẩy năm ba) gam chất ma túy MDMA, 0,93 (không phẩy chín ba) gam chất ma túy Methamphetamine và Nemetazepam, vỏ bao gói trong 02 phong bì niêm phong số 255/KL-KTHS (số 01 và 02) ngày 16/02/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại sau giám định; 13 (mười ba) túi nilon có kích thước (5 x 8) cm; 01 (một) túi lưới màu đen và 01 (một) cân tiểu ly màu xanh.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màn hình cảm ứng thu giữ của bị cáo H.

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H 37.872.000đ (Ba mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

(Tình trạng như tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 28/BB-CCTHADS ngày 12/7/2024 giữa Công an huyện Vân Đồn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn).

+ Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Hồng V 01 (một) xe ô tô Mercedes E200 màu trắng, biển kiểm soát 14A-444.79.

(Tình trạng như tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 29/BB-

CCTHADS ngày 12/7/2024 giữa Công an huyện Vân Đồn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Hoàng Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- CQCSĐT Công an huyện Vân Đồn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CQ Thi hành án hình sự huyện Vân Đồn;
- Chi cục THADS huyện Vân Đồn;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lý Văn Thái

